| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc** |

Bản án số: 90/2019/HS-PT
Ngày: 31– 7 – 2019

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Lưu Ánh Nguyệt**

*Các Thẩm phán:* Bà **Nguyễn Thị Tuyết Vân**;

Bà **Nguyễn Thanh Minh Châu**.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Lê Thị Mỹ Hòa** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:***

Bà **Nguyễn Thị Bé Thi** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 102/2019/TLPT-HS ngày 09 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Lê Thị Ngọc L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2019/HS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

*Bị cáo có kháng cáo:*

Lê Thị Ngọc L, sinh năm 1999 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp A1, xã A2, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Học Viên; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N, sinh năm 1972 và bà Trịnh Thị Ngọc H, sinh năm 1974; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính lần nào, chưa bị xử lý hình sự lần nào; bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/12/2018, áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/12/2018 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ, ngày 19/12/2018, chị Lê Thị T rủ anh Phạm Quốc H hùn mỗi người 150.000 đồng để mua ma túy sử dụng thì H đồng ý. Chị T dùng điện thoại số thuê bao 0867617847 gọi vào điện thoại số thuê bao 0962373577 của bị cáo Lê Thị Ngọc L hỏi mua một bịch ma túy với số tiền 300.000 đồng thì bị cáo L đồng ý và hẹn gặp tại khu vực cây xăng số 70 thuộc ấp B, xã A2, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Khoảng 15 phút sau, bị cáo L điều khiển xe mô tô biển số 70D1-48692 đến nơi hẹn, bị cáo L đưa ma túy cho chị Tâm thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tây Ninh bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nylon màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, 01 xe mô tô biển số 70D1-48692, 01 điện thoại di động hiệu Iphone, tiền Việt Nam 300.000 đồng.

Quá trình điều tra chứng minh được: Bị cáo L không biết việc chị Lê Thị T và anh Phạm Quốc H thỏa thuận hùn tiền mua ma túy, bị cáo L chỉ trực tiếp thỏa thuận việc mua bán với chị Tâm, đến khi bị bắt bị cáo L mới biết mặt anh Hùng. Ngoài lần bắt quả tang này, chị Tâm có điện thoại 02 lần cho bị cáo L hỏi mua ma túy, sau đó bị cáo L điện thoại cho người đàn ông tên Nguyễn Chí Tâm để người này trực tiếp giao ma túy và nhận tiền từ chị Tâm. Bị cáo L khai nhận số ma túy trên là của Nguyễn Chí K (Beo) là anh họ của bị cáo nhờ bán giúp. Tại cơ quan điều tra, bị cáo L đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định số: 1701/KL-KTHS ngày 22/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nylon màu trắng hàn kín (kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methanphetamine, khối lượng 0,0362 gam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2019/HS-ST ngày 28/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Ngọc L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Thị Ngọc L 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/12/2018 đến ngày 25/12/2018.

Ngoài ra, án còn tuyên về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/6/2019, bị cáo Lê Thị Ngọc L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

***Tại phiên tòa phúc thẩm:*** Bị cáo Lê Thị Ngọc L giữ nguyên kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Thị Ngọc L thừa nhận hành vi mua bán trái phép 0,0362 gam ma túy đá (Methanphetamine) phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm. Do đó,Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Thị Ngọc L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội,đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy rằng: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do "chỉ mới phạm tội 01 lần, không có hưởng lợi từ việc bán ma túy, là học viên Trường Trung cấp Y tế Tây Ninh, bản thân chấp hành tốt pháp luật tại địa phương, có nhân thân tốt". Xét thấy, những lý do bị cáo nêu để xin giảm nhẹ hình phạt không thuộc một trong các tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy khối lượng ma túy không lớn nhưng bị cáo là học viên Trường Trung cấp Y tế Tây Ninh, là người am hiểu rõ tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe con người, làm suy giảm phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội .

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, do đó cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 02 (hai) năm tù là phù hợp, không nặng, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo không đưa ra được các tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo,cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do giữ nguyên bản án sơ thẩm, bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Ngọc L.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Ngọc L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Thị Ngọc L 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/12/2018 đến ngày 25/12/2018.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Thị Ngọc L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- Vụ GĐKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- TAND. huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS.H Châu Thành;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lưu Ánh Nguyệt**